

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM HỌC PHẦN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Câu 1: Phương pháp cơ bản nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là gì?

- A. Phương pháp lịch sử và so sánh.
- B. Phương pháp logic và tổng kết thực tiễn lịch sử gắn với nghiên cứu lý luận.

C. Phương pháp lịch sử và logic.

- D. Phương pháp so sánh và logic.

Câu 2: Phong trào do Phan Bội Châu khởi xướng thuộc khuynh hướng nào ?

- A. khuynh hướng Cần Vương.
- B. khuynh hướng phong kiến.

C. khuynh hướng dân chủ tư sản.

- D. khuynh hướng vô sản.

Câu 3: Thực tiễn lịch sử Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã đặt ra nhiệm vụ lịch sử cấp thiết, cần phải

- A. đánh đuổi thực dân Pháp và giải phóng nông dân.
- B. đánh đổ chế độ phong kiến và giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- C. xóa bỏ chế độ phong kiến và đem lại quyền dân chủ cho nhân dân.

D. có một tổ chức cách mạng tiên phong, có đường lối đúng đắn để giải phóng dân tộc.

Câu 4: Hoạt động có ý nghĩa chuẩn bị về tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc là

- A. truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

B. thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

- C. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- D. mở các lớp đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.

Câu 5: Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng là

- A. Hồ Chí Minh.
- B. Trần Văn Cung.

C. Trần Phú.

- D. Nguyễn Văn Cừ.

Câu 6: Một trong những hạn chế của *Luận cương chính trị* (10/1930) là

- A. coi cách mạng Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới.
- B. xác định giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo cách mạng.

C. đánh giá không đúng vai trò của tiểu tư sản và bộ phận tư sản dân tộc

- D. xác định dân cày là lực lượng đông đảo, là động lực của cách mạng.

Câu 7: Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đề ra nhiệm vụ trước mắt của giai cấp công nhân và nhân dân lao động thế giới lúc này là

- A. đấu tranh lật đổ chủ nghĩa tư bản, giành lấy chính quyền.
- B. lập mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít và chiến tranh thế giới.

C. đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh, bảo vệ dân chủ và hòa bình

D. lập mặt trận thống nhất chống chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh thế giới.

Câu 8: Khẩu hiệu đấu tranh được Đảng ta nêu trong Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” là

A. “Đông Dương hoàn toàn độc lập”.

B. “Đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược”.

C. “Đánh đuổi phát xít Nhật”.

D. “Đánh đuổi phát xít Nhật và đế quốc Pháp”.

Câu 9: Đại hội quốc dân (16/8/1945) tại Tân Trào đã thông qua

A. chính sách cứu đói cho nhân dân.

B. việc xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân.

C. Mười chính sách lớn của Việt minh.

D. chính sách tăng gia sản xuất.

Câu 10: Khẩu hiệu đấu tranh về đối ngoại với thực dân Pháp được nêu trong Chỉ thị về *kháng chiến kiến quốc* (25/11/1945) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng:

A. Pháp - Việt thân thiện.

B. Thêm bạn bớt thù.

C. Độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế.

D. Đoàn kết quốc tế.

Câu 11: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* vào thời điểm nào?

A. Đêm ngày 18/9/1946.

B. Ngày 19/12/1946.

C. Đêm ngày 20/12/1946.

D. Ngày 20/12/1945.

Câu 12: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam:

A. Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập thống nhất cho dân tộc.

B. Đánh đế quốc Pháp và bọn tay sai.

C. Đánh đế quốc Pháp xâm lược và bọn tay sai phong kiến phản động.

D. Đánh bọn phong kiến phản động.

Câu 13: Đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam sau tháng 7/1954 là

A. thực hiện hai nhiệm vụ chính trị khác nhau ở hai miền của đất nước.

B. thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau ở hai miền của đất nước.

C. việc hoạch định hai đường lối chính trị khác nhau ở hai miền của đất nước có chế độ chính trị khác nhau.

D. đất nước chia cắt làm hai miền có chế độ chính trị, xã hội khác nhau.

Câu 14: Điều lệ mới của Đảng Lao Động đã xác định Đảng đại diện cho quyền lợi của

- A. giai cấp công nhân với nông dân và trí thức Việt Nam.
- B. nhân dân Việt Nam.
- C. dân tộc Việt Nam.

D. giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam.

Câu 15: Nội dung nào dưới đây *không thuộc* bài học kinh nghiệm của Đảng giai đoạn 1945 - 1946?

- A. Nêu cao ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm bảo vệ nền tự do, độc lập.
- B. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, thực hành nhân nhượng có nguyên tắc “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”.
- C. Tăng cường đại đoàn kết dân tộc, dựa vào sự ủng hộ vật chất, tinh thần của toàn dân. Phát triển thực lực cách mạng.

D. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy, đánh địch trên cả ba vùng chiến lược.

Câu 16: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) xác định đường lối chung của cách mạng Việt Nam là

A. thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng khác nhau ở hai miền.

- B. đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
- C. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- D. thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Câu 17: Phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt” là theo lời kêu gọi của

- A. Chỉ thị của Trung ương Đảng (3/1964).

B. Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt (3/1964).

- C. Chỉ thị của Trung ương Đảng (3/1965).
- D. Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt (3/1965).

Câu 18: Nội dung đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tại Đại hội lần thứ III (9/1960) xác định tư tưởng chỉ đạo đối với miền Nam:

A. Giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công.

- B. Đảo đảm tiếp tục xây dựng miền Bắc vững mạnh về kinh tế.
- C. Tích cực chuẩn bị để phòng để đánh bại địch trong trường hợp chúng liều lĩnh mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước.
- D. Đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính.

Câu 19: Hội nghị nào của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi toàn quốc?

- A. Hội nghị lần thứ 6 (6/1962) và Hội nghị lần thứ 7 (12/1962).
- B. Hội nghị lần thứ 9 (12/1964) và Hội nghị lần thứ 10 (12/1964).
- C. Hội nghị lần thứ 9 (12/1963) và Hội nghị lần thứ 7 (12/1962).

D. Hội nghị lần thứ 11 (3/1965) và Hội nghị lần thứ 12 (12/1965).

Câu 20: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là một chuyên ngành, một bộ phận của khoa học lịch sử.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 21: Từ nửa sau thế kỷ XIX, các nước tư bản chuyển nhanh từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn chủ nghĩa tư bản.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 22: Trong sự biến đổi cơ cấu kinh tế - xã hội ở Việt Nam đầu thế kỷ XX, giai cấp nông dân có khả năng lãnh đạo cách mạng.

A. Đúng

B. Sai

Câu 23: Phong trào “Vô sản hóa” do Kỳ bộ Trung kỳ Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên phát động từ ngày 29/9/1928 đã góp phần truyền bá tư tưởng vô sản, rèn luyện cán bộ và xây dựng phát triển tổ chức của công nhân.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 24: Phong trào cách mạng (1930-1931) có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với cách mạng thế giới, đã “khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo và năng lực lãnh đạo cách mạng của giai cấp vô sản mà đại biểu là Đảng ta...”.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 25: Một trong những thuận lợi trong nước sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là Đảng Cộng sản trở thành Đảng cầm quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 26: Hiệp định sơ bộ nêu rõ: Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, tài chính và quân đội riêng nằm trong Liên bang Đông Dương thuộc khối Liên hiệp Pháp.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 27: Ngay sau khi chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, Hội nghị quốc tế về chấm dứt chiến tranh Đông Dương đã diễn ra tại Giơnevơ.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 28: Với việc ký kết Hiệp định Paris, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đã giành thêm thắng lợi hết sức to lớn và có tính chất quyết định.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 29: Đại hội XIII của Đảng (01/2021) nêu nhiệm vụ trọng tâm: *Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt...*

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 30: Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (1/ 2021) nêu sáu bài học kinh nghiệm.

A. Đúng.

B. Sai.

Câu 31: Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành **lợi ích** của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc.

Câu 32: Hội nghị Trung ương 15 (01/1959) khoá II về đường lối cách mạng miền Nam đã mở đường cho phong trào **Đồng Khởi**

Câu 33: Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân cả nước, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là **hậu phương lớn**

Câu 34: Đại hội VI của Đảng (12/1986) rút ra bài học quý báu: Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân **làm gốc**”.

Câu 35: Đại hội X của Đảng (4/2006) đã nêu ra bài học: Trong quá trình đổi mới phải **kiên định** mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Câu 36: Đại hội XIII của Đảng (1/2021) nêu: Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “**tự diễn biến**”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Câu 37: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, là cả một pho **lịch sử** bằng vàng.

Câu 38:

A. Đối tượng nghiên cứu của học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	1. tái hiện tiến trình lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng.
B. Nhiệm vụ của học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2. là các con đường, cách thức tìm hiểu và trình bày quá trình phát triển của các sự vật và hiện tượng nói chung, lịch sử loài người nói riêng với đầy đủ tính cụ thể, sống động, quanh co của chúng.
C. Phương pháp lịch sử	3. nghiên cứu các hiện tượng lịch sử trong hình thức tổng quát, nhằm mục đích vạch ra bản chất, quy luật, khuynh

	hướng chung trong sự vận động của chúng.
D. Phương pháp logic	4. là các sự kiện lịch sử Đảng.

A - 4; B - 1 ; C - 2 ; D - 3

Câu 39:

A. Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"	1. 22/12/1944.
B. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập	2. 30/8/1945.
C. Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào	3. 12/3/1945.
D. Vua Bảo Đại thoái vị và giao nộp ấn	4. 16/8/1945.

A – 3; B -1 ; C - 4; D -2

Câu 40:

A. Mục tiêu của cuộc kháng chiến:	1. Động viên và phát huy cho được mọi tiềm năng, sức mạnh của dân tộc, mọi nguồn lực vật chất, tinh thần trong nhân dân phục vụ kháng chiến thắng lợi.
B. Kháng chiến toàn dân:	2. Đánh đổ thực dân Pháp xâm lược, giành nền độc lập, tự do, thống nhất hoàn toàn.
C. Kháng chiến toàn diện:	3. Vừa đánh tiêu hao lực lượng địch vừa xây dựng, phát triển lực lượng ta, từng bước làm chuyển biến so sánh lực lượng trên chiến trường có lợi cho ta.
D. Kháng chiến lâu dài:	4. Đem toàn bộ sức dân, tài dân, lực dân; động viên toàn dân tích cực tham gia kháng chiến

1- C; 2-A; 3-D; 4-B

Câu 41: Nội dung nào sau đây không thuộc đối tượng nghiên cứu của học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Các cương lĩnh của Đảng

B. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc

C. Chủ trương, đường lối, chính sách lớn của Đảng

D. Sự kiện lịch sử Đảng

Câu 42: Tại sao khi nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam lại cần phải nhận thức và vận dụng chủ nghĩa duy vật lịch sử?

A. Để nhận thức tiến trình cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo

- B. Để hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp nông dân trong lãnh đạo cách mạng
- C. Để thấy được sự ưu việt của Đảng Cộng sản Việt Nam so với các đảng phái ở phương Tây
- D. Để hiểu vì sao cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam đi theo con đường tư sản

Câu 43: Đối tượng nghiên cứu của khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là?

- A. Những mặt hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng
- B. Các cán bộ, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam
- C. Các văn kiện của Đảng chuẩn bị được lưu hành

D. Sự ra đời, phát triển và hoạt động lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ lịch sử

Câu 44: Cần phải coi trọng phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử gắn với nghiên cứu lý luận trong nghiên cứu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam để?

- A. Làm hài lòng người dân trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng
- B. Chứng tỏ sự linh hoạt trong các bước đề ra đường lối, chủ trương của Đảng
- C. Dễ dàng thống kê những thành tựu mà Đảng đạt được trong lãnh đạo cách mạng

D. Làm rõ kinh nghiệm, bài học, quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam

Câu 45: Trong phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần phải dựa trên phương pháp luận khoa học mác – xít, đồng thời phải nắm vững chủ nghĩa nào dưới đây để xem xét và nhận thức lịch sử một cách khách quan, trung thực và đúng quy luật?

- A. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm

B. Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử

- C. Chủ nghĩa duy lý và chủ nghĩa duy vật biện chứng
- D. Chủ nghĩa duy lý và chủ nghĩa duy vật lịch sử

Câu 46: Nhiệm vụ nào không thuộc khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tổng kết lịch sử ra đời của Đảng
- B. Tái hiện tiến trình lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng

C. Trình bày có hệ thống Cương lĩnh, đường lối của Đảng

D. Dựng lại các hoạt động của xã hội Việt Nam

Câu 47: Là một ngành của khoa học lịch sử, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cps các chức năng, nhiệm vụ của khoa học lịch sử là?

- A. Chức năng nhận thức, điều tiết, chọn lọc và tìm kiếm
- B. Chức năng tuyên truyền, phổ cập, giáo huấn và phổ quát

C. Chức năng nhận thức, giáo dục, dự báo và phê phán

D. Chức năng giáo dục, sàng lọc, tuyên truyền và tìm kiếm.

Câu 48: Một trong những ý nghĩa của việc nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sinh viên là?

- A. Tham gia xây dựng cải cách, cải tổ Đảng theo mô hình của Đông Âu và Liên Xô nhằm làm cho Đảng thêm vững mạnh
- B. Tin vào sự lãnh đạo của Đảng đưa đất nước tiến nhanh, mạnh, vững chắc theo con đường tư bản chủ nghĩa

C. Tích cực cổ vũ, tham gia vào quá trình “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong Đảng

Câu 49: Nội dung nào sau đây không thuộc chức năng của khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

- A. Chức năng dự báo và phê phán
- B. Chức năng giáo dục

C. Chức năng thống kê và phân tích

D. Chức năng nhận thức

Câu 50: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy làm nguyên tắc tổ chức cơ bản” (Văn kiện Đại hội XI của Đảng)

A. Đoàn kết thống nhất trong Đảng

B. Tập trung dân chủ

C. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác

D. Phê bình và tự phê bình

Câu 50: Điền vào chỗ trống: Môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nghiên cứu sâu sắc, có hệ thống cáclịch sử Đảng

Sự kiện

Câu 51: Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là trình bày hệ thống Cương lĩnh, đường lối của Đảng

A. Đúng

B. Sai

Câu 53: Một trong những nhiệm vụ hàng đầu khi nghiên cứu khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là

A. Khẳng định, chứng minh giá trị khoa học của những mục tiêu chiến lược và sách lược cách mạng mà Đảng đề ra trong cương lĩnh

B. Làm cho người học hiểu được quyền lực của Đảng, từ đó thêm trung thành với đường lối lãnh đạo của Đảng

C. Chọn lọc ra những sự kiện lịch sử nổi bật để tái hiện lại sự thành công trong quá trình lãnh đạo của Đảng

D. Tìm hiểu về lịch sử ra đời của Đảng Cộng sản trên thế giới

Câu 54: Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là

A. làm rõ những sự kiện lịch sử.

B. tổng kết từng chặng đường và suốt tiến trình lịch sử; làm rõ kinh nghiệm, bài học, quy luật và những vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam.

C. nắm vững chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để xem xét và nhận thức lịch sử một cách khách quan, trung thực và đúng quy luật

D. nâng cao nhận thức về thời đại mới của dân tộc - thời đại Hồ Chí Minh, góp phần bồi đắp nhận thức lý luận từ thực tiễn Việt Nam.

Câu 55: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã phản ánh một cách súc tích các luận điểm cơ bản của cách mạng Việt Nam, đó là:

A. Thể hiện bản lĩnh chính trị độc lập, tự chủ, sáng tạo.

B. Đánh giá đúng đắn, sát thực thái độ các giai tầng xã hội đối với nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

C. Xác định phương pháp cách mạng, nhiệm vụ cách mạng và lực lượng cách mạng để thực hiện đường lối chiến lược và sách lược đã đề ra.

D. Vạch ra nhiệm vụ đấu tranh trước mắt để khôi phục hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng.

Câu 56: Tại Hội nghị Trung ương 8 (5/1941), nội dung chuyển hướng chỉ đạo chiến lược quan trọng nào được đề ra?

A. Khẳng định dứt khoát chủ trương “phải thay đổi chiến lược”.

B. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương, thi hành chính sách “dân tộc tự quyết”.

C. Xác định chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và nhân dân.

D. Mục tiêu trước mắt là chống phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Câu 57: Những chỉ đạo nổi bật của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng:

A. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phát triển nhanh và bền vững toàn diện về cả kinh tế, xã hội và môi trường.

B. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

C. Quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội phải hiện đại, đồng bộ trên phạm vi cả nước, từng ngành, từng vùng và từng địa phương, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

D. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Câu 58: Quan điểm chỉ đạo của Đảng ta tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII:

A. Thống nhất tư tưởng, nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của biển đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

B. Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ.

C. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

D. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng.

Câu 59: Bạn hãy cho biết tên gọi của các tổ chức quần chúng trong mặt trận Việt Minh ?

- A. Phản đế
- B. Giải phóng
- C. Dân chủ

D. Cứu quốc

Câu 60: Chủ trương điều chỉnh chiến lược cách mạng của Đảng được bắt đầu từ Hội nghị Trung ương nào?

- A. Hội Nghị Trung ương 8
- B. Hội nghị Trung ương 7
- C. Hội nghị Trung ương 9

D. Hội nghị trung ương 6

Câu 61: Hội nghị nào của Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trương tạm gác các khẩu hiệu “độc lập dân tộc” và “cách mạng ruộng đất”

- A. Hội nghị họp tháng 10 – 1930

B. Hội nghị họp tháng 7 – 1936

- C. Hội nghị họp tháng 11 – 1939
- D. Hội nghị họp tháng 5 – 1941

Câu 62: Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản họp ở Matxcova vào thời gian nào?

A. 25-7 đến ngày 20-8-1935

- B. 20-7 đến ngày 20-8-1935
- C. 25-7 đến ngày 25-8-1935

D. 10-7 đến ngày 20-7-1935

Câu 63: Lần đầu tiên nhân dân Việt Nam kỷ niệm ngày Quốc tế lao động vào năm nào?

A. 1930

B. 1931

C. 1936

D. 1938

Câu 64: Ngày Nam kỳ khởi nghĩa lần gày nào ?

A. 13-1-1941

B. 23-11-1940

C. 13-1-1941

D. 27-9-1940

Câu 65: Luận cương Chính trị do đồng chí Trần Phú khởi thảo ra đời vào thời gian nào ?

A. 2-1930

B. 9-1930

C. 10-1930

D. 8-1930

Câu 66: Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương 10/1930 do ai chủ trì?

A. Hồ Chí Minh

B. Lê Duẩn

C. Trần Phú

D. Trường Chinh

Câu 67: Chính quyền Xô viết ở một số vùng nông thôn Nghệ - Tĩnh được thành lập trong khoảng thời gian nào?

A. Cuối năm 1931

B. Đầu năm 1930

C. Đầu năm 1931

D. Cuối năm 1930

Câu 67: Hội nghị Ban chấp hành TW Đảng 5/1941 họp ở đâu? Do ai chủ trì ?

A. Cao Bằng, Trường Chinh

B. B. Tuyên Quang, Nguyễn Ái Quốc

C. Bắc Cạn, Trường Chinh

D. Cao Bằng, Nguyễn Ái Quốc

Câu 68: Mặt trận Việt Minh ra Tuyên ngôn về sự ra đời của Mặt trận vào thời gian nào?

- A. Tháng 5-1941
- B. Tháng 10-1941**
- C. Tháng 11-1941
- D. Tháng 6-1941

Câu 69: Cho biết đối tượng của cách mạng trong giai đoạn 1936-1939

- A. Đế quốc và phong kiến
- B. Một bộ phận đến quốc xâm lược và tay sai**
- C. Bọn đế quốc xâm lược
- D. Địa chủ phong kiến

Câu 70: Trong các điểm sau, chỉ rõ điểm khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và Luận cương chính trị tháng 10-1930

- A. Phương hướng chiến lược của cách mạng
- B. Vai trò lãnh đạo cách mạng
- C. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng**
- D. Phương pháp cách mạng

Câu 71: Hội nghị Trung ương 6 (11-1939) họp tại đâu?

- A. Bà Điểm (Gia Định)**
- B. Thái Nguyên
- C. Đình Bảng (Bắc Ninh)
- D. Tân Trào (Tuyên Quang)

Câu 72: Vào thời điểm nào Nguyễn Ái Quốc gửi Quốc tế Cộng sản bản Báo cáo về việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ?

- A. Ngày 18-2-1930**
- B. Ngày 10-2-1920
- C. Ngày 8-2-1930
- D. Ngày 28-2-1930

Câu 73: Ban chấp hành ương Đảng xác định chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm tại Hội nghị nào?

- A. Hội nghị họp tháng 5-1941**
- B. Hội nghị họp tháng 10-1930
- C. Hội nghị tháng 11-1940
- D. Hội nghị tháng 10-1939

Câu 74: Tên của lực lượng vũ trang được thành lập ở Nghệ Tĩnh trong cao trào cách mạng năm 1930 là gì?

- A. Tự vệ
- B. B. Tự vệ chiến đấu
- C. Tự vệ đỏ**
- D. Du kích

Câu 75: Nguyên nhân chủ yếu và có ý nghĩa quyết định sự bùng nổ và phát triển của cao trào cách mạng Việt Nam năm 1930

- A. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam**
- B. Chính sách khủng bố trắng của đế quốc Pháp
- C. Tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933
- D. Chính sách tăng cường vơ vét bóc lột của đế quốc Pháp

Câu 76: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 7-1936 chủ trương thành lập mặt trận nào?

- A. Mặt trận phản đế đồng minh Đông Dương
- B. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương**
- C. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương
- D. Mặt trận dân chủ Đông Dương

Câu 77: Cao trào cách mạng Việt Nam năm 1930 bắt đầu bị đế quốc Pháp đàn áp khốc liệt từ khi nào?

- A. Đầu năm 1930
- B. Đầu năm 1931
- C. Cuối năm 1930**
- D. Cuối năm 1931

Câu 78: Quân đội phát xít Nhật vào xâm lược nước ta tháng, năm nào?

- A. 9-1939
- B. 2-1940
- C. 9-1940**
- D. 3-1941

Câu 79: Được sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản, Đảng ta đã kịp thời công bố chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương vào thời gian nào?

- A. Tháng 6 năm 1932**
- B. Tháng 5 năm 1932
- C. Tháng 8 năm 1932

D. Tháng 7 năm 1932

Câu 80: Hội nghị nào của Ban chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh giải phóng dân tộc là nhiệm vụ bức thiết nhất

A. Hội nghị họp tháng 11-1939

B. Hội nghị họp tháng 5-1941

C. Hội nghị họp tháng 11 – 1940

D. Hội nghị họp tháng 10-1930

Câu 81: Lần đầu tiên Ban chấp hành Trung ương Đảng chủ trương thành lập chính quyền nhà nước với hình thức cộng hòa dân chủ tại Hội nghị nào?

A. Hội nghị họp tháng 10-1930

B. Hội nghị họp tháng 11-1939

C. Hội nghị họp tháng 11-1940

D. Hội nghị họp tháng 5-1941

Câu 82: Văn kiện nào của Đảng đặt nhiệm vụ chống đế quốc lên hàng đầu?

A. Thư của Trung ương gửi cho các cấp đảng bộ (12-1930)

B. Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng (3-1935)

C. Luận cương chính trị tháng 10-1930 (Dự án cương lĩnh thảo luận trong Đảng)

D. Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt do Hội nghị thành lập Đảng thông qua

Câu 83: Mục tiêu cụ thể trước mắt của cao trào cách mạng 1936-1939 là gì?

A. Giải phóng dân tộc

B. Các quyền dân chủ đơn sơ

C. Ruộng đất cho dân cày

D. Độc lập dân tộc

Câu 84: Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) được thành lập năm nào?

A. 1940

B. 1942

C. 1943

D. 1941

Câu 85: Được sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài được thành lập vào năm nào?

A. Năm 1935

B. Năm 1934

- C. Năm 1932
- D. Năm 1933

Câu 86: Quốc tế Cộng sản họp Đại hội lần thứ 7 ở đâu khi nào?

A. Tháng 7 năm 1935, ở Matxcova

- B. Tháng 7 năm 1935, ở Béc lin
- C. Tháng 7 năm 1935, ở Luân Đôn
- D. Tháng 7 năm 1935, ở Pari

Câu 87: Hội nghị Ban chấp hành TƯ tháng 10 năm 1930 đã cử ra bao nhiêu ủy viên?

A. 6 ủy viên

- B. 5 ủy viên
- C. 4 ủy viên
- D. 7 ủy viên

Câu 88: Chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ thời gian nào?

- A. 1937
- B. 1938
- C. 1939**
- D. 1940

Câu 89: Bản Chỉ thị Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta phản ánh nội dung của Hội nghị nào?

- A. Hội nghị quân sự cách mạng Bắc kỳ họp tháng 4-1945
- B. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tháng 2-1943
- C. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tháng 3-1945**
- D. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 5-1941

Câu 90: Được chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài do ai đứng đầu?

- A. Trường Chinh
- B. Hà Huy Tập
- C. Nguyễn Văn Cừ
- D. Lê Hồng Phong**

Câu 91: Phong trào Đông Dương Đại hội sôi nổi nhất năm nào?

- A. 1939
- B. 1938
- C. 1936**

D.1937

Câu 92: Cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn nổ ra ngày nào?

A.27/9/1940

B.23/11/1940

C.20/11/1940

D.22/9/1940

Câu 93: Văn kiện nào của Đảng nhấn mạnh “vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền”?

A.Chỉ thị thành lập Hội phản đế Đông Dương (18-11-1930)

B.Luận cương chính trị tháng 10-1930

C.Chung quanh vấn đề chiến sách mới của Đảng (110-1936)

D.Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt

Câu 94: Trong cao trào dân chủ 1936-1939 Đảng chủ trương tập hợp những lực lượng nào?

A.Mọi lực lượng dân tộc và một bộ phận người Pháp ở Đông Dương

B.Công nhân và nông dân

C.Cả dân tộc Việt Nam

D.Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, địa chủ

Câu 95: Điều kiện nào tạo ra khả năng đấu tranh công khai hợp pháp cho phong trào cách mạng Đông Dương giai đoạn 1936-1939?

A.Mặt trận nhân dân Pháp lên cầm quyền

B.Tất cả các điều kiện trên

C.Sự xuất hiện chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh thế giới

D.Chủ trương chuyển hướng chiến lược cách mạng thế giới của Quốc tế Cộng sản

Câu 96: Ai là người viết tác phẩm “Tự chỉ trích”

A.Nguyễn Văn Cừ

B.Hà Huy Tập

C.Lê Hồng Phong

D.Phan Đăng Lưu

Câu 97: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội nước vào Việt Nam với danh nghĩa quân Đồng minh giải giáp phát xít Nhật?

Anh và Trung Hoa Dân Quốc

Câu 98: Thuận lợi cơ bản của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- Nhân dân giành được quyền làm chủ
- Có Đảng lãnh đạo, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh
- Hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc

Câu 99: Khó khăn mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp phải ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- Sự bao vây của thế lực quân đội nước ngoài: từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc là Trung Hoa Dân Quốc, từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam là quân Anh âm mưu giúp đỡ Pháp xâm lược Việt Nam
- Các thế lực thù địch trong nước tìm cách chống phá chính quyền cách mạng
- Chính quyền cách mạng còn non yếu, chưa có kinh nghiệm
- Giặc đói, giặc dốt còn nặng nề

Câu 100: Cuộc Tổng tuyển cử tháng 1 - 1946 của nhân dân Việt Nam là cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh chính trị gay go, quyết liệt vì

Trình độ dân trí của Việt Nam còn thấp, các thế lực thù địch liên tục có hành động phá hoại

Câu 101: Sự kiện nào mở đầu cho sự hoà hoãn giữa Việt Nam và Pháp sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946

Câu 102: Trong chỉ thị Kháng chiến kiến quốc, Đảng ta đưa ra nguyên tắc gì để đấu tranh với thực dân Pháp?

Thực hành độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế

Câu 103: Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thông qua vào thời gian nào?

Ngày 9/11/1946

Câu 104: Cuộc bầu cử Quốc hội khoá I được tiến hành trong thời gian nào? Có bao nhiêu đại biểu được bầu vào Quốc hội ?

Ngày 6/1/1946, có 333 người được bầu vào làm đại biểu

Câu 105: Tại kì họp thứ nhất (2/3/1946), Việt Quốc, Việt Cách bao nhiêu ghế Quốc hội không qua bầu cử Quốc hội

20 ghế

Câu 106: Thực dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần hai vào ngày

Ngày 23/9/1945

Câu 107: Hiệp ước Hoa – Pháp (28/2/1946) được ký kết ở Paris

A. Đúng

B. Sai

Câu 108: Từ tháng 2/1946, ta chủ trương hòa hoãn với Pháp vì quân Trung Hoa Dân quốc đã rút về nước.

A. Đúng

B. Sai

Câu 109: Nội dung nào dưới đây thuộc Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) là Việt Nam là một nước độc lập nằm trong khối liên Hiệp Pháp

A. Đúng

B. Sai

Câu 110: Sau Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), ta và Pháp đã tiến hành cuộc đàm phán chính thức giữa hai chính phủ tại Giơnevơ (Thụy Sĩ).

A. đúng

B. sai

Câu 111: Để kéo dài thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp, sau Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp tục kí với Pháp bản

Bản Tạm Ước (14/9/1946)

Câu 112: Trung ương Đảng đã chọn ngày 19/12/1946 là ngày quyết định phát động toàn quốc kháng chiến tại

Vạn Phúc, Hà Đông

Câu 113: Điền thêm những từ còn thiếu trong câu sau : "Chúng ta muốn ... , chúng ta ... nhân nhượng" (Hồ Chí Minh).

A. độc lập ... phải ...

B. tự do ... đã ...

C. hoà bình ... phải ...

D. thống nhất ... đã ...

Câu 114: Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng là gì?.

Kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, kháng chiến dựa vào sức mình là chính

Câu 115: Nhận định nào **không** đúng về hậu phương của ta trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)?

A. Là nơi diễn ra các hoạt động sản xuất và chiến đấu.

B. Là lòng dân ở vùng địch chiếm đóng.

C. Bao gồm cả sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Chỉ bao gồm vùng tự do của ta.

Câu 116: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16?

A. Tạo điều kiện cho cả nước bước vào cuộc kháng chiến lâu dài.

B. Giam chân địch ở các đô thị, tiêu diệt được nhiều sinh lực địch.

C. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp.

D. Bảo đảm cho cơ quan đầu não của Đảng và chính phủ rút về chiến khu an toàn.

Câu 117: Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Hồ Chí Minh đề nghị nhiệm vụ đầu tiên về xây dựng văn hoá của nước Việt Nam độc lập là những nhiệm vụ nào?

Diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoài xâm

Câu 118: Tháng 2-1951, tại Vinh Quang (Chiêm Hóa-Tuyên Quang) đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

Đại hội đại biểu lần thứ III của Đảng

Câu 119: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951) đã quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Cộng sản Việt Nam.

A. ĐÚNG

B. SAI.

Câu 120: Điểm mới trong xác định kẻ thù của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1951-1953 so với giai đoạn 1946-1947 là gì?

Chống thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ

Câu 121: Nội dung nào **không** phản ánh nguyên nhân khiến Pháp biến Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất ở Đông Dương?

A. Kế hoạch Nava trong quá trình thực hiện đã có sự điều chỉnh.

B. Điện Biên Phủ trở thành điểm quyết chiến chiến lược do Pháp chủ động lựa chọn.

C. Pháp rất ý thức về vị trí chiến lược quan trọng của Điện Biên.

D. Kế hoạch Nava của Pháp đã bị thất bại hoàn toàn.

Câu 122: Quyền dân tộc cơ bản mà nhân dân Việt Nam được ghi nhận trong nội dung Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương là quyền tự chủ, dân tộc tự quyết, toàn vẹn lãnh thổ.

A. ĐÚNG

B. SAI

Câu 123: Hạn chế của Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 đối với Việt Nam là mới giải phóng được miền Bắc.

A. ĐÚNG

B. SAI

Câu 124: Nhiệm vụ chính của cách mạng miền Bắc trong những năm 1958 - 1960 là:

A. hoàn thành cách mạng ruộng đất.

B. tập trung cải tạo quan hệ sản xuất.

C. cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế xã hội.

D. bước đầu xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

Câu 125: Hội nghị nào của Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bao nhiêu đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ - Diệm?

A. Hội nghị lần thứ 15 (1-1959).

B. Hội nghị lần thứ 15 (1-1960).

C. Hội nghị lần thứ 14 (12-1959).

D. Hội nghị lần thứ 14 (1-1960)

Câu 126: Người đầu tiên giữ chức Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là

A. Nguyễn Thị Bình.

B. Nguyễn Hữu Thọ.

C. Huỳnh Tấn Phát.

D. Lê Đức Thọ.

Câu 127: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đã khẳng định cách mạng miền Bắc là gì?

Có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng cả nước

Câu 128: Nội dung nào **không** phản ánh thành tựu của kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965)?

A. Giá trị sản lượng công nghiệp nặng năm 1965 tăng 3 lần so với năm 1960.

B. Công nghiệp quốc doanh chiếm tỉ trọng 93% trong tổng giá trị sản lượng ngành công nghiệp toàn miền Bắc.

C. Công nghiệp nhẹ, tiểu thủ công nghiệp đã giải quyết được 80% hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân.

D. Thương nghiệp tư nhân được Nhà nước ưu tiên phát triển nên đã chiếm lĩnh được thị trường.

Câu 129: Để chống lại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ, Hội nghị lần thứ 18 BCH Trung ương Đảng (1/1970) đã có chủ trương:

A. Lấy nông thôn làm hướng tiến công chính.

B. Lấy đô thị làm hướng tiến công chính.

C. Lấy vùng rừng núi làm hướng tiến công chính.

D. Cả ba phương án kia đều sai.

Câu 130: Chiến thắng nào khẳng định: Quân Giải phóng miền Nam dám đánh và đánh thắng giặc Mĩ xâm lược?

A. Chiến thắng Núi Thành (5/1965).

B. Chiến thắng Ấp Bắc (1/1963).

C. Chiến thắng Vạn Tường (8/1965).

D. Chiến thắng mùa khô 1965 - 1966.

Câu 131: Chiến thắng nào khẳng định: Quân Giải phóng miền Nam có thể đánh bại quân chủ lực Mĩ trong “Chiến tranh cục bộ”?

A. Chiến thắng Vạn Tường (8/1965).

B. Chiến thắng Núi Thành (5/1965).

C. Chiến thắng mùa khô 1966 - 1967.

D. Chiến thắng Plei Me (Plây-me) (12/1965).

Câu 132: Mỹ thực hiện cuộc Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai (1972) nhằm:

A. Cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán ở Hội nghị Paris.

B. Ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam.

C. Làm lung lay ý chí quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

D. Phong tỏa cảng Hải Phòng và các sông, luồng lạch, vùng biển miền Bắc.

Câu 133: Nội dung nào của Hiệp định Paris 1973 có ý nghĩa nhất đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam?

A. Mỹ và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

B. Mỹ rút hết quân viễn chinh và quân chư hầu về nước.

C. Các bên để cho nhân dân miền Nam Việt Nam tự do quyết định tương lai chính trị của họ thông qua cuộc tổng tuyển cử tự do.

D. Các bên ngừng bắn tại chỗ, trao trả cho nhau tù binh và dân thường bị bắt.

Câu 134: Thắng lợi có ý nghĩa quan trọng của Hiệp định Paris đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là:

A. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “ngụy nhào”.

B. Đã đánh cho “Mỹ cút”, “ngụy nhào”.

C. Làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ.

D. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “Mỹ cút”.

Câu 135: Tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc – Nam trên bộ còn có tên gọi là:

A. Đường mòn Hồ Chí Minh.

B. Đường Trường Sơn.

C. Đường 559.

D. Cả ba phương án kia đều đúng.

Câu 136: Chiến thắng Phước Long là cơ sở quan trọng để Đảng ta khẳng định điều gì?

A. Thế và lực của quân đội Sài Gòn đã suy yếu rõ rệt.

B. Khả năng quay lại của Mỹ không còn nữa.

C. Khả năng tiến hành giải phóng Miền Nam có thể với nhịp độ nhanh hơn, mạnh hơn.

D. Cả ba phương án kia đều đúng.

Câu 138: Chiến thắng Tây Nguyên (3/1975) có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước?

A. Nó đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sang giai đoạn mới: Tiến hành Tổng tiến công chiến lược trên toàn Miền Nam.

B. Có ý nghĩa quyết định nhất cho cuộc tiến công giải phóng hoàn toàn Miền Nam.

C. Làm tan rã chính quyền của Việt Nam Cộng hòa trên toàn miền Trung và Tây Nguyên.

D. Làm sụp đổ ý chí chiến đấu của quân đội Sài Gòn.

Câu 139: Chiến dịch Hồ Chí Minh diễn ra trong thời gian nào?

A. Từ ngày 26 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975.

B. Từ ngày 26 đến ngày 1 tháng 5 năm 1975.

C. Từ ngày 25 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975.

D. Từ ngày 25 đến ngày 1 tháng 5 năm 1975.

Câu 140: Hội nghị Geneve (Gionevơ ,Thụy Sĩ) 1954 kết thúc thắng lợi có ý nghĩa gì đối với cách mạng Việt Nam?

Là một cột mốc lịch sử đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Là điều kiện để ta chuẩn bị cho cuộc trường kỳ kháng chiến của nhân dân ta.

Câu 141: Hội nghị Trung ương lần thứ 15, tháng 1-1959 của Đảng đã ra nghị quyết về cách mạng miền Nam với tinh thần cơ bản là gì?

Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, người sử dụng bạo lực cách mạng đối với hai lực lượng chính trị và vũ trang kết hợp quân sự.

Câu 142: Tháng 9 năm 1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng họp tại Thủ đô Hà Nội xác định đường lối chung của cách mạng Việt Nam là gì?

Miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiến hành cách mạng dân tộc, thống nhất nước nhà

Câu 143: Tháng 9-1960, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, đã đưa ra triển vọng của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước như thế nào?

Là nhiệm vụ thiêng liêng của nhân dân cả nước. Thắng lợi thuộc về nhân dân ta, Nam – Bắc nhất định xum họp một nhà

Câu 144: Thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm (1961-1965) có các phong trào thi đua nào?

- **Thi đua theo gương của Hợp tác xã Đại Phong**
- **Thi đua với nhà máy cơ khí Duyên Hải**
- **Thi đua học tập trường cấp II Bắc Lý**
- **Phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt”**

Câu 145: Bạn nêu điều 1 của Hiệp định Pari.

Hoa Kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam

Câu 146: Thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam lần thứ nhất vào thời gian nào?

1/9/1858

Câu 147: Chính sách thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam là ?

Bóc lột về kinh tế

Câu 148: Nội dung nào KHÔNG PHẢI chính sách thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam ?

Tự do ngôn luận

Câu 149: Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam thời kỳ là thuộc địa Pháp là?

Toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp

Câu 150: Tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam theo đường lối vô sản là?

Thanh niên

Câu 151: Việc làm nào của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thể hiện sự chuẩn bị về tư tưởng – chính trị cho việc thành lập Đảng CSVN?

Viết báo, xuất bản sách, thành lập các tờ báo nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam để giác ngộ quần chúng

Câu 152: Tác phẩm Đường cách mệnh xuất bản năm 1927 đã đề cập đến những nội dung nào?

Đường lối cách mạng vô sản

Câu 153: Vai trò của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên những năm 1925 – 1929?

Truyền bá chủ nghĩa Mác – Leenin, đường lối giải phóng dân tộc của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước

Câu 154: Nội dung nào KHÔNG PHẢI hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên những năm 1925 – 1929?

Ngăn cản, triệt tiêu sự phát triển của phong trào cách mạng theo khuynh hướng phong kiến, tư sản ở Việt Nam

Câu 155: Tổ chức Cộng sản nào được thành lập đầu tiên ở Việt Nam năm 1929?

Đông Dương Cộng sản đảng

Câu 156: Các tổ chức Cộng sản tham gia hội nghị hợp nhất thành lập Đảng CSVN từ 6/1/1930 đến 7/2/1930 tại Hương Cảng (TQ) là?

Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng

Câu 157: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng CSVN xác định

Phương hướng chiến lược của cách mạng Việt Nam là “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để tiến tới xã hội cộng sản”

Câu 158: Nội dung nào sau đây không phải do Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng CSVN xác định?

Tính chất của cách mạng. Đông Dương lúc đầu là một cuộc “Cách mạng tư sản dân quyền”, “có tính chất thổ địa và phản đế”. Sau đó sẽ tiếp tục “phát triển bỏ qua thời kỳ tư bản mà đấu tranh thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa”

Câu 159: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng CSVN xác định?

Cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam phải tiến hành bằng bạo lực cách mạng

Câu 160: Nội dung nào sau đây KHÔNG PHẢI do Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐCSVN xác định?

Vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền.

Câu 161: Điểm khác của Luận cương chính trị tháng 10/1930 so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng CSVN?

Luận cương không đánh giá đúng vai trò, khả năng tham gia cách mạng của các tầng lớp giai cấp khác ngoài công – nông

Câu 162: Nguyên nhân điểm khác của Luận cương chính trị tháng 10/1930 so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng CSVN?

Nhận thức không đầy đủ về mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và giai cấp ở nước Việt Nam thuộc địa

Câu 163: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng CSVN đã?

Thể hiện bản lĩnh chính trị độc lập, tự chủ, sáng tạo trong việc đánh giá đặc điểm, tính chất xã hội thuộc địa nửa phong kiến Việt Nam

Câu 164: Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” ngày 12/3/1945, Đảng CSDD chỉ rõ kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là ?

Phát xít Nhật

Câu 165: Nghệ thuật và phương châm khởi nghĩa của Đảng CSDD trong Cách mạng tháng Tám là?

Coi trọng chính trị hơn quân sự, dự định ra hàng trước khi đánh

Câu 166: Đảng CSDD quyết định tổng khởi nghĩa, giành chính quyền trước khi quân Đồng minh và Đông Dương, khi nào?

Hội nghị toàn quốc của Đảng (8/1945)

Câu 167: Vì sao Đảng CSDD quyết định tổng khởi nghĩa, giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương?

Lực lượng trung gian đã nghiêng hẳn về phái cách mạng; tránh đối phó liên lúc với nhiều kẻ thù

Câu 168: Mục tiêu kinh tế đề ra Đại hội VII là ổn định về?

A.văn hóa

B.kinh tế

C.Quốc phòng

D.An ninh

Câu 169: Tập trung phát triển kinh tế cả về **chiều rộng lẫn chiều sâu**

3.Phát triển nền kinh tế **hàng hóa nhiều thành phần**

4.Củng cố vững chắc quốc phòng với thế trận **chiến tranh nhân dân**

5. Bảo vệ vững chắc **nền độc lập dân tộc** và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc

Câu 170: Đại hội diễn ra trong bối cảnh

A. Chủ nghĩa đế quốc đang suy yếu

B.Chế độ chủ nghĩa xã hội Liên xô và Đông âu sụp đổ sụp đổ

C.Độc lập chủ quyền bị thách thức bởi chính sách cường quyền và áp đặt

D.Sự chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của các thế lực thù địch

Câu 171: Quá trình hội nhập của Việt Nam

A.1995- 2000 là **Hội nhập sơ khai**

B.2000 - 2010 là **Hội nhập theo chiều rộng**

C.2011 – nay là **Hội nhập theo chiều sâu**

Câu 172: Đại hội lần VII của Đảng đã thông qua hai văn kiện quan trọng nào? Bầu ai làm tổng bí thư?

_ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH

_ Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - XH đến năm 2000

Đồng chí Đỗ Mười làm tổng bí thư

Câu 173: Đại hội nêu ra mấy bài học kinh nghiệm? **5**

Câu 174: Các đặc trưng và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam lần đầu được nêu ra ĐH VII

A. Đúng

B. Sai

Câu 175: Phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có 7 nội dung

A. Đúng

B. Sai

Câu 176: Cương lĩnh chỉ rõ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là một quá trình lâu dài, trải qua nhiều chặng đường với những định hướng lớn về chính sách kinh tế, xã hội, quốc phòng-an ninh, đối ngoại

A. Đúng

B. Sai

Câu 177: Mục tiêu tổng quát phải đạt tới, khi kết thúc thời kỳ quá độ là xây dựng về cơ bản những cơ sở kinh tế của chủ nghĩa tư bản, với kiến trúc thượng tầng về chính trị và tư tưởng, văn hóa phù hợp, làm cho nước ta trở thành một nước xã hội tư bản phồn vinh

A. Đúng

B. Sai

Câu 178: Hệ thống chính trị ở Việt Nam gồm những yếu tố nào và Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò gì?

Các yếu tố gồm Đảng Cộng sản, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc tập hợp các đoàn thể tổ chức nhân dân. Đảng Cộng sản giữ vai trò là một bộ phận, một tổ chức lãnh đạo

Câu 179: Hệ tư tưởng của Đảng ta là gì và nguyên tắc tổ chức cơ bản là gì?

+ Hệ tư tưởng: Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Nguyên tắc tổ chức cơ bản: tập trung dân chủ

Câu 180: Mục tiêu tổng quát đến năm 2000 trong “Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế-xã hội đến năm 2000”, là ra khỏi khủng hoảng, ổn định tình hình kinh tế-xã hội, phấn đấu vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển.

A. Đúng

B. Sai

Câu 181: Đại hội VII lần đầu tiên đưa ra khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh

A. Đúng

B. Sai

Câu 182: Đại hội VII lần đầu tiên khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác làm nền tảng tư tưởng kim chỉ nam cho hành động

A. Đúng

B. Sai

Câu 183: Đại hội VII tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới toàn diện bước đầu đưa nước ta cơ bản ra khỏi tình trạng khủng hoảng.

A. Đúng

B. Sai

Câu 184: Đại hội VII của Đảng là: “**Đại hội của trí tuệ đổi mới, dân chủ - kỷ cương, đoàn kết**”, đã hoạch định con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với đặc điểm của Việt Nam.

Câu 185: Thực hiện Nghị quyết Đại hội VII, trong những năm 1991-1995 Ban CHTW đã họp nhiều lần, chỉ đạo tiếp tục đổi mới toàn diện, trong đó nổi bật trên những lĩnh vực chủ yếu sau:

A. Nông nghiệp; Công nghiệp

B. Quốc phòng; an ninh; ngoại giao

C. Xây dựng Đảng; Nhà nước; củng cố Mặt trận Dân tộc thống nhất

D. Chỉ rõ những thách thức lớn và những cơ hội lớn

Câu 186: Hội nghị Trung ương 3 (6-1992) đã thảo luận và đưa ra ba quyết sách quan trọng gì?

Đúng đắn về củng cố AN-QP, mở rộng quan hệ đối ngoại, đổi mới và chỉnh đốn Đảng

Câu 187: Bước đột phá mới về công nghiệp hóa và phạm trù “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa” (CNH, HĐH) được xác định chính thức trong Văn kiện Đại hội VII của Đảng

A. Đúng

B. Sai

Câu 188: Lần đầu tiên đưa ra quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân là ở hội nghị nào của Đảng? **Hội nghị VII**

Câu 189: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là xã hội gồm 6 đặc trưng?

A. Đúng

B. Sai

Câu 190. Mục tiêu tổng quát là khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng được về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với cơ sở hạ tầng về chính trị, tư tưởng, văn hóa phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 191. Mục tiêu đến giữa thế kỷ XXI: Từ nay đến giữa thế kỷ XXI, toàn Đảng, toàn dân ta phải ra sức phấn đấu xây dựng nước ta trở thành một nước nông nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

A. Đúng

B. Sai

Câu 192: Những định hướng lớn về Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân là gì?

A. các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

B. là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

C. là, phát huy dân chủ, khơi dậy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

D. là, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, hiệu quả giữa tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân.

Câu 193. Những bài học chủ yếu rút ra trong thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010 là gì?

A. đặc biệt coi trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tốc độ và chất lượng tăng trưởng.

B. Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, chịu sự giám sát của nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

B. bảo đảm độc lập, tự chủ và chủ quyền quốc gia, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển đất nước.

C. Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn

Câu 194. Bản chất giai cấp, vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam như thế nào?

A. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam;

B. đại biểu lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc.

C. là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam;

D. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản.

Câu 195: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là xã hội như thế nào: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng có số 1 đặc trưng là do nhân dân làm chủ.

A. Đúng

B. Sai

Câu 196: Những bài học chủ yếu rút ra trong thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010 là gì?

A. phát huy dân chủ, khơi dậy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

B. đặc biệt coi trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tốc độ và chất lượng tăng trưởng.

C. bảo đảm độc lập, tự chủ và chủ quyền quốc gia, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển đất nước.

D. bảo đảm gắn kết chặt chẽ, hiệu quả giữa tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân.

Câu 197: Đại hội IX của Đảng đã đề ra Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm

tiếp theo (2001 - 2010) với mục tiêu tổng quát là:

a. Tạo ra nền tảng cơ bản để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại

b. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế

c. Hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

d. Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Câu 198: Hội nghị Trung ương 5 (3/2002) đã thảo luận và thống nhất nhận thức coi yếu tố nào dưới đây là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân?

a. Doanh nghiệp nhà nước

b. Kinh tế tập thể

c. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

d. Kinh tế tư nhân

Câu 199: Chủ đề của Đại hội X của Đảng (2006) là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta”. Từ còn thiếu trong chỗ trống là:

- a. Trở thành nước công nghiệp hiện đại
- b. Thoát khỏi nhóm quốc gia nghèo

c. Ra khỏi tình trạng kém phát triển

- d. Gia nhập nhóm các nước phát triển

Câu 200: Tại Đại hội X, Đảng đã lần đầu tiên đặt chú trọng đến nhiệm vụ:

- a. Xây dựng nhà nước pháp quyền

b. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng

- c. Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
- d. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

Câu 201: Hội nghị Trung ương 7 (3/2003) đã thống nhất nhận thức coi yếu tố nào dưới đây là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt, là nguồn nội lực và nguồn vốn to lớn của đất nước?

- a. Khoáng sản

b. Đất đai

- c. Rừng nguyên sinh
- d. Hệ sinh thái

Câu 202: Quan điểm mới nổi bật Đại hội X trong vấn đề Đảng viên là:

- a. Cho phép Đảng viên tranh cử ở nước ngoài

b. Cho phép Đảng viên làm kinh tế tư nhân

- c. Cho phép Đảng viên có nhiều hơn một quốc tịch
- d. Cho phép Đảng viên tham gia nhiều tổ chức cơ sở Đảng cùng một lúc

Câu 203: Đại hội IX (2001) của Đảng diễn ra trong bối cảnh thế giới có gì nổi bật?

A. Chiến tranh lạnh đang diễn ra căng thẳng.

B. Cách mạng khoa học và công nghệ lần hai phát triển mạnh mẽ.

C. Lực lượng khủng bố tăng cường can thiệp vào nhiều nước.

D. Khủng hoảng tài chính ở khắp nơi trên thế giới.

Câu 204: Đại hội IX (2001) của Đảng xác định: động lực chủ yếu để phát triển đất nước là thực hiện toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.gì?

A. đúng

B. sai

Câu 205: Đại hội IX (2001) của Đảng khẳng định trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quan hệ giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội là hợp tác và đấu tranh

A.đúng.

B.Sai.

Câu 206: Đặc trưng về CNXH lần đầu tiên nêu ra ở Đại hội VII

A. Đúng

B. Sai

Câu 207: Đại hội VIII đã bổ sung đặc trưng tổng quát về mục tiêu xây dựng chủ nghĩa

Câu 208: xã hội ở Việt Nam là *Dân giàu, nước mạnh, công bằng, văn minh*

A. Đúng

B. Sai

Câu 209: Đại hội VIII khẳng định: Nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội

A. Đúng

B. Sai

Câu 210: Đại hội nào xác định chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị

tiền
đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành, cho phép chuyển sang thời kỳ mới
đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

A. Đại hội VI

B. Đại hội VII

C. Đại hội VIII

D. Đại hội V

Câu 211: Đại hội VIII lần đầu xác định quan điểm về công nghiệp hóa thời kỳ mới

A. Đúng

B. Sai

Câu 212: Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về kinh tế Đại hội VIII nêu:

A. Đẩy mạnh đổi mới, phát triển và quản lý có hiệu quả các loại hình doanh nghiệp.

B. Tiếp tục đổi mới và lành mạnh hóa hệ thống tài chính-tiền tệ; thực hành triệt để tiết kiệm.

C. Tập trung xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội

D. Tích cực giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo.

Câu 213: Hội nghị Trung ương 4 (6-1997) đã thông qua Nghị quyết về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh

A. Đúng **B. Sai**

Câu 214: Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước

được thông qua tại

A. Hội nghị Trung ương 4 khóa VIII

B. Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII

C. Hội nghị Trung ương 6 khóa VIII

D. Hội nghị Trung ương 7 khóa VIII

Câu 215: Hội nghị Trung ương 6, khóa VIII (7-1998) đã ban hành Nghị quyết xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 216: Nghị quyết về định hướng chiến lược phát triển giáo dục-đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000 đã xác định quan điểm:

A. Xây dựng con người những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”.

B. Giữ vững mục tiêu xã hội chủ nghĩa trong phát triển khoa học công nghệ.

C. Mọi người đi học, học thường xuyên, học suốt đời. Kết hợp giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh ở mọi nơi, trong từng cộng đồng, từng tập thể.

D. Phát triển giáo dục-đào tạo gắn với nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, những tiến bộ khoa học-công nghệ và củng cố quốc phòng, an ninh.

Câu 217: Đại hội 7 là đại hội của:

“trí tuệ - đổi mới, dân chủ - kỷ cương – đoàn kết”